

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Kế hoạch số 795/KH-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh về việc tổng kết thực hiện Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011-2020 và xây dựng Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Sở Công Thương báo cáo nội dung như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011-2020

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Phổ biến, quán triệt Chương trình tổng thể

Trong những năm qua, công tác cải cách hành chính luôn được xem là nhiệm vụ trọng tâm của Sở; Để thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, Sở Công Thương đã chủ động ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai quán triệt các văn bản của trung ương và của tỉnh về công tác cải cách hành chính. Cụ thể: Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 (Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ); Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2012-2020; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; các Kế hoạch cải cách hành chính theo từng giai đoạn và hàng năm của UBND tỉnh, Bộ Công Thương. Thông qua việc quán triệt, phổ biến từ Cấp ủy, lãnh đạo Sở, CBCC đã nhận thức vai trò, trách nhiệm trong công tác cải cách hành chính; Cán bộ công chức nắm vững các nội dung cơ bản của công tác cải cách hành chính trong giai đoạn hiện nay.

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thông báo số 27-TB/BNCTU ngày 23/01/2017 của Ban Nội chính Tỉnh ủy về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết 01 về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020” đối với cấp ủy, người đứng đầu Sở Công Thương; Chi ủy Chi bộ Sở Công Thương đã cụ thể hóa chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020; trong

đó bám sát các nội dung Kế hoạch cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh để triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế đơn vị; Các nhiệm vụ phân công thể hiện rõ mục tiêu, yêu cầu, nội dung hoạt động, đồng thời đã phân định rõ thời gian, trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan để tổ chức thực hiện.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ; Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh và sự chỉ đạo cải cách hành chính đối với lĩnh vực công nghiệp- thương mại của Bộ Công Thương; Trong thời gian qua, Sở Công Thương đã chủ động ban hành:

- Kế hoạch số 466/KH-SCT ngày 30/6/2009 về việc đẩy mạnh cải cách hành chính từ năm 2009 đến 2015 Sở Công Thương.

- Quyết định số 154/QĐ-SCT ngày 01/11/2016 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020.

- Chương trình hành động số 03-CTHD/CU ngày 09/02/2017 của Chi ủy Sở Công Thương về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm của Sở, hằng năm, Sở Công Thương đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính bám sát theo nội dung các Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Công Thương về cải cách hành chính hàng năm, các nhiệm vụ chuyên môn của Sở và tổ chức tổ chức thực hiện.

Nhìn chung, các chương trình, kế hoạch được ban hành đều thể hiện rõ mục tiêu, yêu cầu, nội dung hoạt động cải cách hành chính, đồng thời đã phân định rõ trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan để tổ chức thực hiện. Đến thời điểm báo cáo, cơ bản các nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị hành chính công của Sở Công Thương đã được triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ đề ra.

3. Kiểm tra thực hiện

Để đảm bảo cho kế hoạch cải cách hành chính của Sở được triển khai thực hiện; Công tác kiểm tra cải cách hành chính được Sở tiến hành thường xuyên dưới nhiều hình thức khác nhau: Sở đã xây dựng Kế hoạch và tổ chức các đợt kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các phòng; Bên cạnh đó chỉ đạo các phòng, đơn vị tiến hành tự kiểm tra CCHC lồng ghép vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quý, năm, các báo cáo đột xuất. Qua đó, đã kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở các phòng, đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện các nội dung công tác cải cách hành chính đã đề ra. Bên cạnh đó, các nội dung đề ra chưa phù hợp được điều chỉnh để sát với tình hình thực tế của phòng, đơn vị.

4. Thông tin, truyền thông

Trên cơ sở kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính hàng năm của UBND tỉnh, Sở Công Thương đã chủ động ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính của Sở. Trong đó, đã tập trung tuyên truyền các nội dung cơ bản của Chương trình tổng thể cải cách hành chính 2011-2020 của Chính phủ; Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Sở, thông qua các hình thức như đăng tải trên bản tin, trang thông tin điện tử của ngành; Chuyên mục Đài Phát thanh truyền hình; hưởng ứng tham gia các cuộc thi về tìm kiếm sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị. Thực hiện tốt công khai thủ tục hành chính, mức phí, lệ phí; công khai địa chỉ đường dây nóng nhằm tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện giao dịch hồ sơ; thái độ ứng xử, lề lối làm việc của cán bộ, công chức trong giao dịch giải quyết công việc.

Nhìn chung các nội dung cơ bản của công tác cải cách hành chính đã được tuyên truyền mạnh mẽ, góp phần nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Nhận xét, đánh giá chung về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Giai đoạn 2011-2020, công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của Sở trong thời gian qua đã cơ bản đáp ứng tốt các yêu cầu đề ra. Kịp thời ban hành các kế hoạch để triển khai công tác cải cách hành chính của đơn vị. Nội dung cải cách hành chính được thực hiện khá đầy đủ. Một số lĩnh vực đạt kết quả khá tốt như: Công tác kiểm soát, cải cách thủ tục hành chính; công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng gắn Đề án xác định vị trí việc làm; hoạt động duy trì HTQLCL ISO, ứng dụng công nghệ thông tin; Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận & Trả kết quả theo cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" của Sở.

II. SƠ KẾT, ĐÁNH GIÁ CÁC NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THEO CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ

1. Cải cách thể chế

Trong thời gian qua, công tác tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực công thương được Sở triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đăng ký, đảm bảo trình tự, thủ tục quy định. Kết quả, từ năm 2011 đến nay, đã tham mưu ban hành 43 văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh. Nội dung chủ yếu tập trung vào đổi mới cơ chế, chính sách trên lĩnh vực phát triển công nghiệp, khuyến công; quản lý cụm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp; năng lượng, vật liệu nổ công nghiệp; an toàn thực phẩm, phát triển thương mại tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây và xúc tiến thương mại tỉnh... Ngoài ra, Sở tích cực tham gia góp ý xây dựng dự thảo Luật, Nghị định, Thông tư của các Bộ, ngành liên quan đến lĩnh vực Công Thương.

Tích cực rà soát văn bản quy phạm pháp luật: Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại định kỳ hàng năm. Tiến hành rà soát, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề; rà soát các bất

cập, chông chéo vướng mắc giữa các quy định của pháp luật liên quan để đề xuất sửa đổi, ban hành. Việc rà soát được giao cho công chức kiêm công tác pháp chế của Thanh tra Sở làm đầu mối, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tổng hợp, báo cáo.

Nhìn chung, công tác tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực ngành quản lý đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Bên cạnh đó, việc tham mưu rà soát, hệ thống hóa và đề xuất sửa đổi các văn bản pháp luật của ngành thường xuyên được quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực công thương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Công tác thống kê, rà soát và trình công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được thực hiện nghiêm túc, đáp ứng các yêu cầu về nội dung lẫn tiến độ; Từ khi Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực đến nay, Sở Công Thương đã tham mưu trình UBND tỉnh 10 đợt quyết định công bố, tương ứng với 131 thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; Công bố 11 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện, cấp xã trên lĩnh vực công thương. Bên cạnh đó, Sở đã tổ chức rà soát, số hóa các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và các quy định thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc lĩnh vực công thương.

Đến nay đã tham mưu UBND tỉnh quyết định công bố 148 TTHC thuộc phạm vi quản lý (cấp tỉnh, cấp huyện). Tổ chức công khai và xây dựng tất cả quy trình giải quyết nội bộ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Công tác tổ chức niêm yết công khai thủ tục hành chính được thực hiện đúng theo quy định; Ngoài ra, Sở Công Thương tổ chức thiết lập đường dây nóng; Lắp đặt hòm thư góp ý; tổ chức tiếp nhận xử lý, phản ánh kiến nghị về quy định hành chính và hành vi hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận & trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của Sở.

Qua thực tiễn quản lý, ngoài việc đề xuất hủy bỏ, bổ sung hoặc thay thế những quy định hành chính không phù hợp, Sở Công Thương cũng đã chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trình Chính phủ xem xét các quy định, yêu cầu điều kiện theo Phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (Trong đó, đơn giản hóa đối với 23 TTHC thực hiện; đề xuất cắt giảm từ 20-45% thời gian giải quyết và 10-36% chi phí thực hiện TTHC), nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm thời gian chờ đợi cho tổ chức, công dân đến thực hiện thủ tục hành chính. Trong quá trình tiến hành rà soát, nếu thủ tục nào chưa phù hợp hoặc có thể rút ngắn thời gian giải quyết thì tham mưu UBND tỉnh rút ngắn hoặc cắt giảm những quy định, thủ tục hành chính không cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

Duy trì tốt hoạt động tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Tính đến nay, công tác tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận “một cửa” đảm bảo đúng quy định, các hồ sơ được giải quyết đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng. Qua kết quả khảo sát mức độ hài lòng

của tổ chức, cá nhân đối với dịch vụ cung ứng hành chính công của Sở đạt sự hài lòng cao về thái độ phục vụ của công chức tại tổ một cửa, bộ phận thụ lý hồ sơ thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Thực hiện tốt Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 29/08/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; Hướng dẫn số 637/HDLS ngày 24/10/2016 của liên Sở Công Thương, Sở Nội vụ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố; Ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp xã, thôn bản, khu phố; cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện Nghị quyết 18 –NQ/TW và Nghị quyết 19 –NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII. Qua đó đã sắp xếp giảm 7 phòng xuống còn 5 phòng. Sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, để đảm bảo vị trí việc làm phù hợp với cơ cấu tổ chức mới. Thực hiện điều chỉnh vị trí việc làm gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức. Thực hiện Quyết định số 2955/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Quảng Trị, theo đó Sở Công Thương đã xây dựng Đề án tổ chức lại trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, đổi tên thành Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 23/5/2019.

Nhìn chung, trong thời gian qua, Sở Công Thương đã tiến hành sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy, biên chế của Sở cũng như các đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; Đến nay, cơ cấu công chức của Sở có 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và 01 đơn vị trực thuộc (Trung tâm Khuyến công & Tư vấn phát triển công nghiệp). Đã thực hiện tinh giản biên chế 10% giai đoạn 2015-2021 theo lộ trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở luôn được Sở Công Thương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Ngay từ giai đoạn đầu năm 2011, Sở Công Thương tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 3196/KH-UBND ngày 01/10/2013 của UBND tỉnh. Xây dựng Quyết định Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực công thương của phòng Kinh tế, Kinh tế - Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện, thị xã, thành phố tỉnh Quảng Trị và đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 08/3/2019. Nhìn chung, trình độ, năng lực công tác, kiến thức, kỹ

năng làm việc của đội ngũ công chức, viên chức của Sở không ngừng được nâng cao và ngày càng chuyên nghiệp, góp phần không nhỏ vào thực hiện tốt các nhiệm vụ được lãnh đạo Sở giao.

- Công tác quản lý, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo phân cấp quản lý theo đúng quy định. Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện nghiêm túc, kết hợp đánh giá theo Quy chế đánh giá cán bộ công chức hiện hành. Bộ tiêu chí đánh giá cán bộ cấp phòng, đơn trực thuộc và công chức, viên chức thuộc Sở được xây dựng và thực hiện theo chỉ đạo UBND tỉnh. Công tác bình xét thi đua khen thưởng đã đi vào nề nếp, lấy kết quả giải quyết công việc làm thước đo chính. Đối với cán bộ công chức, viên chức được phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên phải có đề tài, sáng kiến được cấp cơ sở công nhận.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch chuyên đổi vị trí công tác của Sở giai đoạn 2016-2020; hàng năm, Sở đã thực hiện luân chuyển, kiện toàn nhân sự, các chức danh lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở. Công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định; đảm bảo dân chủ, công khai minh bạch; cán bộ sau khi bổ nhiệm phát huy được sở trường, năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức giai đoạn 2011-2020. Kết quả trong giai đoạn 2011 đến nay, Sở Công Thương đã cử cán bộ, công chức tham gia lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính (37 trường hợp); lớp Cao cấp lý luận chính trị (08 trường hợp); Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên (18 trường hợp), chương trình chuyên viên chính (15 trường hợp); chương trình chuyên viên cao cấp (01 trường hợp); lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng (20 trường hợp); sau đại học (09 trường hợp); Bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng đối tượng 3 (10 trường hợp). Ngoài ra, cử công chức tham gia lớp tập huấn công tác cải cách hành chính, công tác thanh niên, đào tạo, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác nội vụ...

Nhìn chung, trình độ, năng lực công tác, kiến thức, kỹ năng làm việc của đội ngũ công chức, viên chức của Sở không ngừng được nâng cao và ngày càng chuyên nghiệp, góp phần không nhỏ vào thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

5. Cải cách tài chính công

- Hằng năm, nghiên cứu sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý và sử dụng xe ô tô cơ quan Sở; Quy chế làm việc của Sở; Thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của cơ quan theo đúng quy định tại Nghị định số 130/2015/NĐ-CP và Nghị định số 113/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, Hội nghị triển khai nhiệm vụ kế hoạch hàng năm các quy chế, quy định được rà soát, sửa đổi và thực hiện công khai minh bạch.

- Chế độ, chính sách của cán bộ công chức được giải quyết kịp thời, đúng quy định; công tác quản lý tiền lương thực hiện phân cấp quy định theo Quyết

định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh (ngoài lương, bảo hiểm Sở còn chi trả đầy đủ các mục như: phụ cấp đối với cán bộ một cửa; cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính; lưu trữ; thủ quỹ, cán bộ phụ trách an ninh - quốc phòng).

- Tổ chức rà soát, triển khai lập Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành quản lý theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và Kế hoạch số 4523/KH-UBND ngày 19/01/2015 của UBND tỉnh.

- Công tác kiểm kê tài sản của Sở được thực hiện định kỳ hàng năm. Công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập cá nhân của cán bộ công chức, viên chức Sở tiếp tục được thực hiện nghiêm túc theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

6. Hiện đại hóa hành chính

Triển khai Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin hàng năm của tỉnh; Sở phối hợp Trung tâm tin học thuộc UBND tỉnh hoàn chỉnh và cập nhật dữ liệu Trang Thông tin điện tử của Sở; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp hệ thống mạng, máy tính, các trang thiết bị phục vụ công tác của Sở. Đến nay, cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin của Sở tương đối ổn định, tổng số máy tính cơ quan là 35 máy; 100% máy tính đã được kết nối mạng LAN và WAN; Thiết bị mạng: 10 Switch, 01 Modem, 03 Router, 01 tủ Router; Đã áp dụng chữ ký số trong ban hành văn bản điện tử đối với Lãnh đạo Sở và Chánh Văn phòng; Triển khai cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (Đến nay, Sở thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 2: 94 thủ tục hành chính; Mức độ 3: 27 thủ tục hành chính; Mức độ 4: 04 thủ tục hành chính); tất cả cán bộ, công chức, viên chức đều được cấp hộp thư điện tử của tỉnh để trao đổi công việc.

- Thực hiện duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 của Sở theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Khoa học & Công nghệ; Đến nay, tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều được quy trình hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công chức trong thi hành công vụ, cũng như giải quyết thủ tục hành chính; 100% tài liệu về quy trình ISO của Sở được cập nhật và công bố trên Cổng giao tiếp thông tin ISO của tỉnh.

Nhìn chung, công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành của Sở luôn được quan tâm đẩy mạnh. Từng bước nâng cấp hệ thống mạng, máy tính, các trang thiết bị phục vụ công tác của Sở. Tích cực sử dụng và cập nhật kết quả thực hiện trên Phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo Quyết định 23/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016, triển khai ứng dụng thí điểm phần mềm một cửa điện tử và phần mềm báo cáo kết quả, thời gian giải quyết hồ sơ công việc.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG GIAI ĐOẠN 2011-2020

1. Những kết quả đã đạt được

Trong thời gian qua, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Bộ Công Thương, công tác cải cách hành chính của Sở đã được triển khai khá toàn diện, đồng bộ trên tất cả lĩnh vực ngành quản lý; nội dung hoạt động cải cách ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và mục tiêu hướng đến nền hành chính phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành trên địa bàn. Các nội dung cải cách có kết quả tích cực nổi bật như sau:

- Công tác chỉ đạo điều hành về thực hiện cải cách hành chính được Sở triển khai thường xuyên, liên tục, gắn với việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện, góp phần trong việc khắc phục những sai sót trong thực hiện cải cách hành chính tại các phòng và đơn vị thuộc Sở; Nghiêm túc trong việc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, toàn diện với công tác cải cách hành chính.

- Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được nâng lên rõ rệt. Cơ bản các nhiệm vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Công Thương giao đều được quan tâm triển khai thực hiện một cách đầy đủ, kịp thời. Công tác cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh được triển khai toàn diện, đồng bộ; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Công tác cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có nhiều cải cách, đổi mới; quy trình giải quyết thủ tục hành chính được rút gọn, thời gian giải quyết được nhanh hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi đến thực hiện giao dịch

- Chất lượng công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật từng bước được nâng cao; Việc rà soát, hệ thống hóa và đề xuất sửa đổi các văn bản pháp luật của ngành và các văn bản pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành được thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực công thương. Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật của ngành nói chung và các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính nói riêng được chú trọng hơn.

- Công tác kiểm soát thủ tục hành chính đã được thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả tốt. Việc đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính từ cấp tỉnh, đến cấp huyện, cấp xã đối với lĩnh vực công thương được nghiên cứu đề xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân trong việc yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính. Công tác niêm yết thủ tục hành chính, tiếp nhận phản ánh kiến nghị và giải quyết hành chính và hành vi hành chính được thực hiện đúng quy định.

- Công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy được thực hiện theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ đều dựa trên cơ sở Đề án vị trí việc làm đã xây dựng, công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đội ngũ cán bộ công chức được quan tâm thực hiện.

- Các quy định, quy chế của Sở hàng năm được rà soát, điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế. Chủ động giao quyền tự chủ về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các đơn vị trực thuộc theo quy định.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành được chú trọng thực hiện. Tích cực sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ công việc, chuyển nhận văn bản qua mạng tin học của tỉnh, sử dụng hộp thư điện tử trong trao đổi công việc, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 tiếp tục được duy trì.

- Năm 2011 đến nay, Sở Công Thương được UBND tỉnh xếp thứ hạng cao về mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác cải cách hành chính của Sở vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin và cung ứng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan còn khó khăn về kinh phí nên ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ công và hiệu quả làm việc cán bộ một cửa và công chức phụ trách cải cách hành chính của Sở.

- Dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (mức độ 3,4) đã triển khai nhưng kết quả thực hiện tại cơ quan vẫn chưa đạt được yêu cầu đề ra. Các phần mềm mang tính đột phá ứng dụng vào hoạt động chuyên môn của cơ quan còn hạn chế. Việc áp dụng có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên, việc tiếp nhận và trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích chưa được triển khai hiệu quả.

Các văn bản quy định hoặc hướng dẫn thi hành còn chậm, đặc biệt các văn bản liên quan công tác kiểm soát TTHC; quy định TTHC nằm rải rác ở nhiều văn bản khác nhau, không tập trung, chưa hợp nhất tại một văn bản, gây nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2030

A. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

- Nghiên cứu thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030; Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn tiếp theo; Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển trong thời kỳ mới; Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở có đầy đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội nói chung và phát triển ngành Công Thương nói riêng; Xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn và tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Gắn nhiệm vụ công tác cải cách hành chính với việc thực hiện nhiệm vụ của phòng, đơn vị trực thuộc; Xác định rõ trách nhiệm của cá nhân và người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác cải cách hành chính để phục vụ cho mục tiêu phát triển ngành và kinh tế xã hội.

B. NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực công nghiệp, thương mại. Thường xuyên rà soát, văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của ngành bảo đảm tính hợp pháp, đồng bộ, cụ thể và khả thi phù hợp với quy định, đáp ứng yêu cầu quản lý thực tiễn của tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất HĐND, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế chính sách trên lĩnh vực công nghiệp và thương mại, tạo điều kiện để các phòng, đơn vị trực thuộc vận hành thông suốt, linh hoạt; tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế xã hội nói chung và phát triển ngành; khuyến khích tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh, bình đẳng, lành mạnh.

II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

- Rà soát, hoàn thiện, chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính và công bố, công khai kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Chú trọng thực hiện có hiệu quả việc đơn giản hóa thành phần, số lượng hồ sơ, quy trình thủ tục, thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên các lĩnh vực gắn liền trực tiếp tổ chức, doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa để nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, nhất là các thủ tục hành chính có liên quan nhiều tới tổ chức, công dân.

- Phối hợp thiết lập hệ thống giám sát thủ tục hành chính. Thực hiện khảo sát, công bố mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở; rà soát, điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng, đơn vị trực thuộc phù hợp với quy định mới của liên Bộ Công Thương – Bộ Nội vụ, của UBND tỉnh và yêu cầu thực tiễn; Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn sắp xếp lại các ban chỉ đạo theo hướng chỉ thành lập ban chỉ đạo ở những lĩnh vực cần thiết đòi hỏi sự phối hợp của nhiều ngành; đồng thời, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, hoàn thiện quy chế nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ban chỉ đạo, Ban quản lý.

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở xác định biên chế, số người làm việc, cơ cấu công chức, viên chức khoa học, hợp lý gắn với tinh giản biên chế theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc phân cấp toàn diện các lĩnh vực ngành quản lý theo đúng quy định của pháp luật và tinh thần chỉ đạo của Chính phủ; Tập trung tham mưu xây dựng và hoàn thiện các quy định về chế độ trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quản lý và thực hiện nội dung công việc được phân cấp và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

- Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, luân chuyển cán bộ, công chức đúng vị trí việc làm, cơ cấu và tiêu chuẩn chức danh công chức; nâng cao trách nhiệm kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ công chức, viên chức; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ sau đại học những chuyên ngành Sở có nhu cầu; bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công việc.

- Cải tiến lề lối, tác phong, thái độ thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở theo hướng chuyển mạnh sang cơ chế phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu giải quyết công việc của công dân, tổ chức và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện có kết quả cao Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo quy định, nhằm nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức của Sở đối với nhiệm vụ được giao; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện có kết quả cao Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đẩy mạnh việc thực hiện công tác thanh tra, giám sát thực hiện chế độ công vụ và thanh tra công vụ đối với đội ngũ cán bộ công chức của Sở, nhằm kịp thời uốn nắn xử lý những vi phạm trong quá trình thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức của Sở.

V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hành chính của cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc theo quy định.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, sử dụng tài chính công.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong việc sử dụng tài chính công theo đúng quy định.

VI. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH

- Tiếp tục phối hợp triển khai xây dựng chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở, trong đó xây dựng phần mềm chuyên ngành, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để đảm bảo cho sự vận hành thông suốt và kết nối giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở và các Sở, ngành liên quan; Phối hợp xây dựng Công giao tiếp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Duy trì, áp dụng có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử tại Sở và đơn vị trực thuộc; Triển khai thực hiện đề án hỗ trợ và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính để phục vụ tốt nhu cầu người dân, doanh nghiệp. Mở rộng triển khai thực hiện mô hình một cửa điện tử; Đề xuất kinh phí và thực hiện đầu tư xây dựng, cải tạo trụ sở làm việc của Sở đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

- Thực hiện đồng bộ giữa cải cách thủ tục hành chính với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở và đơn vị trực thuộc. Tiếp tục thực hiện việc xác định chỉ số hài lòng của cá nhân tổ chức đối với sự phục vụ của Sở; Tiếp tục thực hiện xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở và các đơn vị trực thuộc.

VII. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở đối với các phòng, đơn vị trực thuộc; nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, tổng hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh và của Sở giai đoạn 2021-2030. Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Quảng Trị giai đoạn tiếp theo.

- Tham mưu xây dựng, ban hành các Chương trình, Kế hoạch, các biện pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số Quản trị hành chính công (PAPI); các cơ chế chính sách nhằm tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Sở.

- Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do Sở tổ chức nhằm tập trung thời gian cho công tác chỉ đạo, điều hành, đi sâu, đi sát cơ sở để nắm bắt tình hình và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các phòng, đơn vị, doanh nghiệp.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả việc điều tra sự hài lòng của tổ chức, công dân về giải quyết thủ tục hành chính chính thuộc thẩm quyền; công bố, công khai kết quả điều tra, xây dựng các giải pháp cải thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ hành chính công.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền với nhiều hình thức. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn và thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại hạn chế.

Phần thứ ba

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ quan tâm đề xuất bố trí kinh phí đối với công tác cải cách hành chính, đặc biệt là việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp hệ thống mạng, máy tính, các trang thiết bị phục vụ công tác và cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (mức độ 3,4) của Sở;

- Quan tâm chỉ đạo các ngành đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (trọng tâm là cấp huyện, cấp xã) đối với lĩnh vực công thương rút ngắn thời gian giải quyết, cắt giảm những quy định, thủ tục hành chính không cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm thời gian chờ đợi cho tổ chức, công dân đến thực hiện thủ tục hành chính.

- Quan tâm chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là các lớp tập huấn nâng cao trình độ đối tượng là cán bộ phụ trách công tác Tiếp nhận và Trả kết quả, kiểm soát TTHC, pháp chế...

- Đề xuất Bộ Nội vụ phối hợp Bộ ngành Trung ương ban hành Quyết định về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở ban ngành; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố tại địa phương phù hợp với yêu cầu tình hình mới hiện nay.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn (2011-2020) và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước giai đoạn (2021-2030) của Sở Công Thương./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Hưng